

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý truy xuất  
nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc”;

Căn cứ Công văn số 1735/BKHCN-TĐC ngày 14/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Đề án triển khai, áp dụng và quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 376/TTr-SKHCN ngày 27/3/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Mục tiêu**

**1.1. Mục tiêu chung**

- Đẩy mạnh được hoạt động áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, nhất là sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh;

- Nâng cao được năng lực quản lý hoạt động áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm của các ngành, địa phương nhằm tạo điều kiện thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Đảm bảo công khai, minh bạch các thông tin truy xuất nguồn gốc của sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

**1.2. Mục tiêu cụ thể đến 2025**

- Có 100% sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP của tỉnh truy xuất được nguồn gốc sản phẩm;

- Tối thiểu 30% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng mã số - mã vạch trên địa bàn tỉnh có hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế về truy xuất nguồn gốc;

- Xây dựng được cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh kết nối với cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm quốc gia và phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa hoạt động hiệu quả và ổn định.

## **2. Yêu cầu**

- Nâng cao nhận thức, xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai, áp dụng và quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Các cấp, các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai kịp thời và có hiệu quả nhiệm vụ được giao, đảm bảo đến năm 2025, cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh hoạt động hiệu quả và ổn định.

## **3. Nhiệm vụ chủ yếu**

3.1. Đánh giá thực trạng và nhu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa:

- Thực trạng và nhu cầu áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (tên doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm; sản phẩm đã truy xuất được nguồn gốc; nhà cung cấp giải pháp truy xuất nguồn gốc sản phẩm; công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm đang áp dụng; những thông tin có thể truy xuất được đối với sản phẩm; các dự án áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm đang triển khai, sản phẩm có nhu cầu truy xuất nguồn gốc; nhu cầu đào tạo, tập huấn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm...);

- Thực trạng quản lý về truy xuất nguồn gốc sản phẩm của các cơ quan trên địa bàn tỉnh; danh mục các cơ sở có sản phẩm bắt buộc phải áp dụng truy xuất nguồn gốc và lộ trình thực hiện; danh mục sản phẩm bắt buộc, sản phẩm ưu tiên hỗ trợ áp dụng truy xuất nguồn gốc...

3.2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, vai trò của truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Tổ chức tuyên truyền về: Truy xuất nguồn gốc sản phẩm; các doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh Thanh Hóa đã có truy xuất nguồn gốc để người tiêu dùng biết và thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Dự kiến ít nhất mỗi quý có 1 - 2 nội dung tuyên truyền về truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa;

- Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn, biên soạn tài liệu về truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho đối tượng là các doanh nghiệp, công chức được phân công phụ trách, theo dõi về truy xuất nguồn gốc sản phẩm để nâng cao hiểu biết

đúng đắn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Dự kiến mỗi năm ít nhất tổ chức được 1- 3 lớp và 1-3 hội thảo, mỗi lớp/hội thảo có số lượng học viên dự kiến từ 50 - 100 người (số lượng cụ thể về người, tài liệu biên soạn phải đảm bảo đáp ứng 100% nhu cầu của doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị).

3.3. Tổ chức đào tạo chuyên gia về truy xuất nguồn gốc sản phẩm để phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Dự kiến 1 - 2 chuyên gia/doanh nghiệp/đơn vị (số lượng cụ thể theo nhu cầu của doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị).

3.4. Xây dựng, triển khai kế hoạch áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, trong đó ưu tiên các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh cần phải truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của một số thị trường mục tiêu trên thế giới (như Trung Quốc, EU, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ...), sản phẩm OCOP.

3.5. Xây dựng các mô hình truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của quốc gia, quốc tế và tương tác được với hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm của tỉnh, của quốc gia.

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai mô hình xây dựng truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế về truy xuất nguồn gốc và có khả năng tương tác, trao đổi với hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm của tỉnh, của quốc gia (mỗi năm ít nhất 02 mô hình);

- Nghiên cứu xây dựng mô hình thực hiện quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh .

Việc triển khai xây dựng các mô hình truy xuất nguồn gốc sản phẩm nêu trên được thực hiện theo hình thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước.

3.6. Xây dựng cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh kết nối với cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm quốc gia và phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa.

3.7. Thực hiện kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa.

*(Nội dung chi tiết về: Đơn vị chủ trì, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ có phụ lục kèm theo).*

#### **4. Nguồn kinh phí thực hiện.**

- Kinh phí thực hiện các nội dung 3.1, 3.2, 3.3: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học trong dự toán ngân sách tỉnh hằng năm và nguồn huy động hợp pháp khác;

- Kinh phí thực hiện nội dung 3.5: Thực hiện theo các quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học trung ương, sự nghiệp khoa học của tỉnh, nguồn kinh phí của doanh nghiệp và nguồn huy động hợp pháp khác;

- Kinh phí thực hiện các nội dung 3.4, 3.6: Từ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn kinh phí của doanh nghiệp và nguồn huy động hợp pháp khác;
- Kinh phí thực hiện nội dung 3.7: Được bố trí trong phân bổ chi thường xuyên của các đơn vị.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Điều 1 Quyết định này, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị để triển khai thực hiện và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; định kỳ, trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị khác chủ trì nhưng có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương, đơn vị mình nhằm hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

3. Các doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh: Chủ động xây dựng, áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm của mình theo quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo trung thực, kịp thời tình hình xây dựng, áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm của mình theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

4. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện Quyết định này; định kỳ, tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

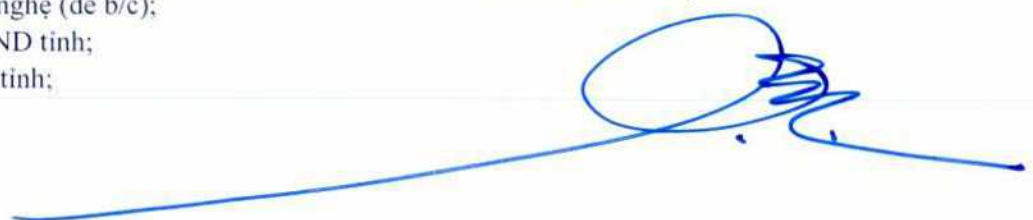
## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương, Thông tin và Truyền thông; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ**  
**TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1221 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| TT | Nhiệm vụ                                                                                                                                      | Đơn vị chủ trì                                                                   | Đơn vị phối hợp                                                                    | Sản phẩm của nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Đánh giá thực trạng và nhu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa                                                       | Sở Khoa học và Công nghệ                                                         | Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các đơn vị tư vấn | - Kế hoạch đánh giá thực trạng và nhu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.<br>- Báo cáo tổng hợp đánh giá thực trạng và nhu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm; Báo cáo thực trạng quản lý về truy xuất nguồn gốc sản phẩm; các báo cáo chuyên đề, cơ sở dữ liệu kèm theo.<br>- Báo cáo cập nhật (6 tháng/lần) | - Kế hoạch đánh giá: Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trước 30/12/2020.<br>- Báo cáo tổng hợp đánh giá: hoàn thành trước 30/06/2021;<br>- Báo cáo cập nhật 06 tháng/lần: hoàn thành trước 30/6 và 30/12 hằng năm; thực hiện từ 12/2021 - 12/2025. |
| 2  | Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, vai trò của truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. | Đài phát thanh và truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa; Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các đơn vị tư vấn | - Nội dung tuyên truyền trên đài PTTH tỉnh, Báo Thanh Hóa (1 - 2 nội dung/quý).<br>- 1-3 lớp tập huấn/năm; 1-3 hội thảo/năm                                                                                                                                                                                                           | 2021 - 2025                                                                                                                                                                                                                                         |
| 3  | Tổ chức đào tạo chuyên gia về truy xuất nguồn gốc để phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà                              | Sở Khoa học và Công nghệ                                                         | Đơn vị cung cấp giải pháp truy xuất nguồn gốc sản phẩm                             | Đáp ứng 100% nhu cầu của doanh nghiệp, cơ quan quản lý.                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2021 - 2025                                                                                                                                                                                                                                         |

| TT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                              | Đơn vị chủ trì                                                                                                                                                                                            | Đơn vị phối hợp                                                                                                                                                                                                                                               | Sản phẩm của nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4  | Xây dựng, triển khai kế hoạch áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành.                                              | Các sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Công thương; Y tế; Mỗi Sở chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Điều phối vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh;</li> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố;</li> <li>- Đơn vị cung cấp giải pháp truy xuất nguồn gốc sản phẩm.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành (có thể xây dựng, trình Chủ tịch ban hành Kế hoạch riêng hoặc tích hợp nội dung vào các kế hoạch phát triển khác của ngành, của tỉnh).</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch: trước 31/12/2020 (Trường hợp Bộ chủ quản ban hành tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm sau 01/10/2020 thì thời điểm trình ban hành Kế hoạch chậm nhất là 3 tháng kể từ thời điểm Bộ chủ quản ban hành tiêu chuẩn).</li> <li>- Thời gian gửi báo cáo: trước 15/12 hằng năm (2021 – 2025)</li> </ul> |
| 5  | Xây dựng các mô hình truy xuất nguồn gốc đáp ứng tiêu chuẩn của quốc gia, quốc tế và tương tác được với hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm của tỉnh, của quốc gia. | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                                                                                                                                  | Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công thương; Y tế                                                                                                                                                                                                | 10 nhiệm vụ KH&CN về mô hình truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của quốc gia, quốc tế và tương tác được với hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm của tỉnh, của quốc gia; 01 nhiệm vụ KH&CN về mô hình quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh.                                                                                                        | 2021 - 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 6  | Xây dựng cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm.                                                                                                                 | Sở Thông tin và Truyền thông                                                                                                                                                                              | Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công                                                                                                                                                                                                             | Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hoàn thành, đưa vào vận hành từ năm 2022                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| TT | Nhiệm vụ                                                                                                                                                             | Đơn vị chủ trì                                        | Đơn vị phối hợp                                                                       | Sản phẩm của nhiệm vụ                                                         | Thời gian                                |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
|    | hàng hóa trên địa bàn Tỉnh kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm quốc gia và phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa. |                                                       | thương; Y tế; Khoa học và Công nghệ                                                   | địa bàn Tỉnh kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm quốc gia |                                          |
| 7  | Thực hiện kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa.                                                                      | Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh | Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công thương; Y tế; Khoa học và Công nghệ | Báo cáo kết quả kiểm tra, thanh tra hàng năm gửi về Sở KH&CN để tổng hợp      | Thời gian gửi báo cáo: trước 15/12/2020. |